

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 170/2024/HS-ST

Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Loan;

Bà Hoàng Thị Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Nhà văn hóa thôn P - P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1970 tại xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; căn cước công dân số: 020070000412, cấp ngày 03/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H1 (đều đã chết); vợ Hoàng Thị V, con: 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc số 3183/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 29/3/2016 (đã được xóa tiền sự). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 18/6/2018 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả, chấp hành xong ngày 25/6/2018 (đã được xóa tiền sự); bị tạm giam từ ngày 19/6/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Doãn C, sinh năm 1953; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 19/6/2024, tại khu vực trước nhà số G, đường T, thôn H, xã H, thành phố L, Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Xuân H 01 gói nilon màu đen (mở ra có kích thước 10,3cm x 11,3cm) chứa các cục chất bột màu trắng, Nguyễn Xuân H khai nhận là ma túy H2 mua về để bán kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn đen, biển kiểm soát 12P1-278.30; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xanh, lắp kèm sim số thuê bao 0368.453.159.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân H phát hiện, thu giữ trong ngăn kéo kệ để tivi trong phòng ngủ tại tầng 1 nhà của Nguyễn Xuân H: 01 túi nilon (kích thước 08cm x 12cm) bên trong có 03 gói giấy màu trắng (cùng kích thước 2,5cm x 0,8cm) chứa chất bột màu trắng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân H, số 020070000412.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể, xác định Nguyễn Xuân Hải dương T1 với chất ma túy MOR.

Kết luận giám định số 710/KL-KTHS ngày 22/06/2024 của Phòng K Công an tỉnh L xác định:

- Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang là chất ma túy Heroin có khối lượng 1,715 gam (đã trừ bì).
- Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét là chất ma túy Heroin có khối lượng 0,340gam (đã trừ bì).

Tổng cộng: 2,055 gam chất ma túy Heroin.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Xuân H khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma túy Heroin từ năm 2012 đến nay. Khoảng tháng 02 năm 2024, Nguyễn Xuân H được một đối tượng nghiện ma túy (hiện không nhớ là ai) cho số điện thoại của một người đàn ông tên “T2” (không rõ lai lịch) bán ma túy, sau đó Nguyễn Xuân H gọi điện thoại liên lạc trao đổi đặt vấn đề mua ma túy Heroin với “T2” về sử dụng, “T2” gọi lại báo cho Nguyễn Xuân H với nội dung gợi ý mua số lượng lớn sẽ được giá rẻ hơn. Nguyễn Xuân H liền nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời nhưng chưa trả lời “T2” về việc trên. Trong 02 ngày 16/6/2024 và 19/6/2024 “T2” dùng các số điện thoại khác nhau gọi cho Nguyễn Xuân H để trao đổi về việc mua bán ma túy, Nguyễn Xuân H đã đặt mua ma túy với “T2” 02 lần, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/6/2024, “T2” gọi điện thoại hỏi Nguyễn Xuân H

“có mua ma túy không?”, Nguyễn Xuân H trả lời “có” và thỏa thuận đặt mua với “T2” 1.000.000 đồng ma túy H2, địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực phía sau tòa nhà V, thuộc đường Q, phường C, thành phố L. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-278.30 đi đến địa điểm trên thì có một người đàn ông đeo khẩu trang đang đứng cạnh đường hỏi “đến lấy hàng à?”, Nguyễn Xuân H trả lời “ừ” và đưa 1.000.000 đồng, người đàn ông này nhận tiền của Nguyễn Xuân H rồi giơ tay chỉ dẫn Nguyễn Xuân H đi về phía khe giữa 02 thùng rác cạnh đường và nói “ma túy để ở đây rồi” rồi đi khỏi. Nguyễn Xuân H đi đến khe giữa 02 thùng rác lấy được 01 gói nilon màu đen chứa ma túy Heroin, đem về nhà chia ra thành 10 gói nhỏ vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Trong khoảng từ 08 giờ đến 09 giờ ngày 19/6/2024, tại nhà của mình, Nguyễn Xuân H đã bán trực tiếp cho một người đàn ông tên Đ và một người đàn ông tên M (đều không rõ lai lịch) mỗi người 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Còn lại 03 gói ma túy Heroin, Nguyễn Xuân H cất giấu trong ngăn kéo kệ để tivi trong phòng ngủ của mình.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/6/2024, “T2” tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân H, Nguyễn Xuân H nhắn tin với “T2” thỏa thuận đặt mua tiếp 01 gói ma túy Heroin với giá 1.000.000 đồng và địa điểm, hình thức giao nhận ma túy như lần trước. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-278.30 đi đến gặp người đàn ông đeo khẩu trang như lần trước. Sau khi mua được ma túy như đã thỏa thuận, Nguyễn Xuân H cầm gói trên tay rồi đi đến hiệu thuốc cạnh số nhà G, đường T, thôn H, xã H, Nguyễn Xuân H mua 01 bơm kim tiêm và 02 ông N để trong túi quần bên phải, đi ra lấy xe mô tô thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 158/CT-VKS, ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị V trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-278.30 là của bà mua lại với ông Lý Văn N1, sinh năm 1976 (trú tại thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) vào năm 2023 để sử dụng làm phương tiện đi lại cho gia đình, đây là tài sản riêng của bà vì các thành viên trong gia đình không ai có đóng góp gì. Ngày 19/6/2024, Nguyễn Xuân H là chồng của bà sử dụng chiếc xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội thì bà không biết. Ngày 07/10/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà, nay bà không có ý kiến gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát biểu luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng dùng để sử dụng ma túy (01 bom kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 ống Novocain chưa qua sử dụng); tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xanh, lắp kèm sim số thuê bao 0368.453.159, máy cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân H. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phản tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ, đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật. Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản Kết luận giám định chất ma túy và lời khai người chứng kiến cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Nên có cơ sở để xác định, vào hồi 20 giờ 50 phút ngày 19/6/2024, tại khu vực trước nhà số G, đường T, thôn H, xã H, thành phố L, Nguyễn Xuân H đang thực hiện hành vi vận chuyển 1,715 gam ma túy Heroin để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ, khám xét nơi ở thu giữ thêm 0,340 gam ma túy Heroin mục đích để bán kiếm lời để có tiền tiếp tục mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp tiêu thụ, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 2,055 gam chất ma túy Heroine. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, nên bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội, ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận

thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do háms lợi mà vẫn cố ý phạm tội.

[4] Đề quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân, bị cáo chưa từng bị kết án, không có tiền án tiền sự; nhưng đã 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, bị cáo không tu dưỡng đạo đức lối sống mà vẫn sử dụng trái phép chất ma túy, háms lợi nên cố ý mua bán trái phép chất ma túy, nên xác định nhân thân không tốt.

[8] Từ nhận định trên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 10/11/2024 thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành án, nên không cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành và các vật dụng bị cáo sử dụng vào việc sử dụng ma túy bao gồm 01 bơm kim tiêm, 02 ống Novocain, cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xanh, lắp kèm sim số thuê bao 0368.453.159, máy cũ đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân H là giấy tờ cá nhân, trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn đen, biển kiểm soát 12P1-278.30, xác định là xe của bà Hoàng Thị V (vợ của bị cáo Nguyễn Xuân H). Ngày 19/6/2024, bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội thì bà Hoàng Thị V không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Hoàng Thị V, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp.

[12] Đối với người đàn ông tên “T2” đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân H và 02 đối tượng tên M, Đ đã mua ma túy của Nguyễn Xuân H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được đề xử lý trong vụ án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân thành phố L về tội danh, hình phạt và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định;
- 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;
- 02 (hai) ống Novocain chưa qua sử dụng.

3.2. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xanh, số IMEI: 353271111287777 lắp kèm sim số thuê bao 0368.453.159, máy cũ đã qua sử dụng.

3.3. Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân H.

(Vật chứng nêu trên được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực

tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh